

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TU
TỈNH LC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2022/HS-ST

Ngày: 27-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TU, TỈNH LC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Quàng Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sùng A Sa

Bà La Thị Thành

- Thư ký phiên toà: Ông Lò Văn Som - Thư ký Toà án nhân dân huyện TU, tỉnh LC.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, tỉnh LC tham gia phiên toà: Ông Tòng Văn Thức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TU, tỉnh LC xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2022/TLST- HS ngày 19 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2022/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Thào Thị P; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 11/02/1998 tại huyện Tu U, tỉnh LC;

Nơi cư trú: Bản Tà Hử, xã HM, huyện Tu U, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Thào A N, sinh năm 1965 và bà: Tráng Thị D, sinh năm 1965; Bị cáo có chồng là Tráng A T, sinh năm 1997 và có 04 con (con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2021); Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ hồi 17 giờ 00 phút ngày 23/02/2022, đến hồi 17 giờ 00 phút ngày 04/3/2022 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã HM, huyện T U, tỉnh LC. *(Có mặt).*

2. Họ và tên: Hoàng Văn PH; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/01/1978 tại huyện TU, tỉnh LC;

Nơi cư trú: Bản NK, xã MK, huyện TU, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn U, sinh năm 1940 và bà: Lò Thị M, sinh

năm 1952; Bị cáo có vợ là Lò Thị P, sinh năm 1986 và có 02 con; Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án, cụ thể: Ngày 26/6/2013, Hoàng Văn PH bị Tòa án nhân dân huyện TU, tỉnh LC áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ hồi 17 giờ 00 phút ngày 23/02/2022, tạm giam từ ngày 04/3/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TU, tỉnh LC. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 23/02/2022, Thào Thị P đi bộ từ nhà tại bản T, xã HM, huyện Tu U, tỉnh LC đến bản NT, xã PT, huyện TU, mục đích tìm mua Heroine sử dụng và bán kiếm lời. Khi đến bản NT, Thào Thị P gặp một người đàn ông lạ mặt không rõ lai lịch. Qua nói chuyện, Thào Thị P hỏi mua của người đàn ông đó 01 gói Heroine với giá 150.000 đồng. Mua được Heroine, Thào Thị P chia thành 02 gói nhỏ và gói lại bằng mảnh nilon màu hồng. Trong lúc Thào Thị P đang chia Heroine thì Hoàng Văn PH (đi từ bãi vàng Thanh Sơn thuộc xã Pắc Ta, huyện Tu U) đến gặp Thào Thị P, hỏi mua Heroine để sử dụng. Thào Thị P đã bán cho Hoàng Văn PH 01 gói Heroine lấy 200.000 đồng. Ngay sau đó, Thào Thị P và Hoàng Văn PH bị lực lượng Công an huyện TU phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay trái của Hoàng Văn PH 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng. Đối với Thào Thị P khi thấy lực lượng Công an, Thào Thị P đã ném gói Heroine còn lại xuống đất thì bị phát hiện và thu giữ 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của Thào Thị P số tiền 340.000 đồng.

Ngày 23/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU đã tiến hành trưng cầu người giám định Tư pháp để mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Thào Thị P, Hoàng Văn PH gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định tư pháp số 42/KLGD ngày 23/02/2022 của người giám định theo vụ việc kết luận: *Số chất bột, màu trắng thu giữ của Hoàng Văn PH, Thào Thị P trong bì niêm phong số 1 có khối lượng: 0,27 gam; Số chất bột, màu trắng thu giữ của Thào Thị P có khối lượng: 0,19 gam.* Tại bản Kết luận giám định số 231/GĐ-KTHS ngày 28/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LC kết luận: *02 (hai) mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu M1, M2) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.* Bản Kết luận giám định số 229/KL -

KTHS ngày 28/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LC kết luận: 03 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) có các mã số hiệu VV 19122513; BN 21437012; CX 21127081; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng) có các mã số hiệu NL 18024120; 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng (Mười nghìn đồng) có các mã số hiệu JR 08155705; HW 19968341 gửi giám định là tiền thật.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 0,31 gam Heroine; 02 mảnh nilon màu hồng, 02 vỏ bì niêm phong ban đầu thu giữ của Thảo Thị P, Hoàng Văn PH và số tiền 340.000 đồng thu giữ của Thảo Thị P hiện đang được lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC.

Bản cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 17/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU tỉnh LC truy tố bị cáo Thảo Thị P về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Hoàng Văn PH về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, tỉnh LC giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thảo Thị P từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Khấu trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ hình sự (từ hồi 17 giờ 00 phút ngày 23/02/2022 đến hồi 17 giờ 00 phút ngày 04/3/2022). Thời hạn thi hành hình phạt tù còn lại tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Miễn áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Thảo Thị P.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn PH từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 23/02/2022. Miễn áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn PH.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,31 gam Heroine và 02 mảnh nilon màu hồng, 02 vỏ bì niêm phong ban đầu. Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của Thảo Thị P do bị cáo phạm tội mà có. Trả lại cho bị cáo Thảo Thị P 140.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Thảo Thị P, Hoàng Văn PH khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà

Viện kiểm sát truy tố. Các bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình Phái, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Thào Thị P, Hoàng Văn PH đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Kết luận điều tra, bản Cáo trạng đã truy tố và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Chiều ngày 23/02/2022, tại bản NT, xã PT, huyện TU, tỉnh LC, Thào Thị P đã mua trái phép 01 gói Heroine của một người không rõ lai lịch với giá 150.000 đồng. Mua được Heroine, Thào Thị P chia thành 02 gói nhỏ, mục đích để bán kiếm lời. Đến 16 giờ cùng ngày, tại bản Noong Thẳng, xã Phúc Than, huyện TU, tỉnh LC, Thào Thị P đã bán cho Hoàng Văn PH 01 gói Heroine lấy số tiền 200.000 đồng (mục đích Hoàng Văn PH mua Heroine là để sử dụng) thì bị Công an huyện TU phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ của Thào Thị P là 01 gói Heroine có khối lượng 0,19 gam và số tiền 340.000 đồng, trong đó có 200.000 đồng là tiền bán Heroine cho Hoàng Văn PH mà có; thu giữ của Hoàng Văn PH 01 gói Heroine có khối lượng 0,27 gam.

Các bị cáo Thào Thị P, Hoàng Văn PH là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Với mục đích thu lời bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Thào Thị P đã cố ý thực hiện hành vi mua 01 gói Heroine với giá 150.000 đồng và chia nhỏ thành 02 gói nhỏ, mục đích để bán kiếm lời. Thực tế bị cáo Pà đã bán cho Hoàng Văn PH 01 gói Heroine có khối lượng 0,27 gam thu lời bất chính 200.000 đồng, còn lại 01 gói Heroine có khối lượng 0,19 gam mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo Thào Thị P đã đủ

yếu tố cấu thành tội “mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Đối với Hoàng Văn PH, do nghiện chất ma túy, với mục đích mua chất ma túy để phục vụ cho nhu cầu của bản thân, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi mua trái phép 0,27 gam Heroine của bị cáo Thào Thị P mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Hoàng Văn PH đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU truy tố các bị cáo về tội danh, điều khoản áp dụng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước ta đối với các chất ma túy và làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương do đó cần thiết phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Thào Thị P sinh ra tại huyện Tu U, trưởng thành xây dựng gia đình với anh Tráng A Trừ và có 04 con. Bị cáo còn trẻ, chưa có tiền án, tiền sự. Là phụ nữ nhưng bị cáo đã không tu dưỡng, rèn luyện bản thân, chịu khó làm ăn, lao động sản xuất trở thành một người vợ, người mẹ tốt, làm gương cho các con mà mắc vào tệ nạn xã hội nghiện chất ma túy. Để có ma túy sử dụng và bán kiếm lời bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với bị cáo Hoàng Văn PH là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu. Năm 2013, Hoàng Văn PH bị Tòa án nhân dân huyện TU, tỉnh LC xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” hiện chưa được xóa án tích. Bị cáo đã không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cho thấy thái độ coi thường pháp luật của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Thào Thị P, Hoàng Văn PH đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Ngoài ra, bị cáo Thào Thị P hiện đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; bị cáo Hoàng Văn PH có bố đẻ là ông Hoàng Văn Ún là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, do đó mỗi bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn PH thực

hiện hành vi phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Thào Thị P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, cần thiết phải có mức án tương xứng, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cho các bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo khó khăn, bản thân các bị cáo nghề nghiệp trôi nổi, thu nhập không ổn định. Các bị cáo không đảm nhiệm chức vụ và không có tài sản gì đáng kể do đó Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, tịch thu một phần hoặc tài bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối bị cáo Thào Thị P và theo quy định khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn PH.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng còn lại của vụ án là 0,31 gam Heroine là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với 02 mảnh nilon màu hồng, 02 vỏ bì niêm phong ban đầu là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của Thào Thị P do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước. Trả lại cho bị cáo Thào Thị P 140.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo bị kết án nên mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Như vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng đối với các bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[9] Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với các bị cáo Hoàng Văn PH. Căn cứ Điều 123 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Thào Thị P để đảm bảo thi hành án.

[10] Những vấn đề liên quan: Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Thào Thị P khai mua của những người không rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Thào Thị P;

- Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn PH;

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với các bị cáo.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Thào Thị P phạm tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”*.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn PH phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Thào Thị P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Khấu trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ hình sự (từ hồi 17 giờ 00 phút ngày 23/02/2022 đến hồi 17 giờ 00 phút ngày 04/3/2022). Thời hạn thi hành hình phạt tù còn lại là 02 (hai) năm 05 (năm) tháng 21 (hai mươi một) ngày tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Miễn áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Thào Thị P.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn PH 02 (hai) năm tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 23/02/2022.

Miễn áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn PH.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong đựng 0,31 gam Heroine; 01 phong bì Công an huyện TU bên trong đựng 02 mảnh nilon màu hồng, 02 vỏ bì niêm phong ban đầu; Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của Thào Thị P; Trả lại cho bị cáo Thào Thị P 140.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 09 tháng 6 năm 2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Thào Thị P, Hoàng Văn PH mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh LC;
- VKSND tỉnh LC
- Sở tư pháp tỉnh LC
- VKSND huyện TU;
- CQĐT, CQTHAHS huyện TU
- Chi cục THADS TU;
- Các bị cáo;
- UBND xã MK, huyện TU;
- UBND xã HM, huyện Tu U;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA****ĐÃ KÝ****Quàng Thị Phương**